

THỐNG KÊ HIỆN TRẠNG ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH TRƯỚC SẮP XẾP
VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN SAU SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH TỈNH GIA LAI VÀ TỈNH BÌNH ĐỊNH

(Kèm theo Đề án số 04 /ĐA-UBND ngày 29 / 4 /2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định)

Số T T	Tên ĐVHC	Diện tích tự nhiên		Quy mô dân số		Quy mô kinh tế			Số ĐVHC cấp xã hiện nay	Số ĐVHC cấp xã sau sắp xếp theo dự thảo Nghị quyết (dự kiến)			Yếu tố
		Diện tích (km ²)	Tỷ lệ so với quy định (%)	Quy mô	Tỷ lệ so với quy định (%)	GRDP (Triệu VNĐ)	Tổng thu NSNN (Triệu VNĐ)	Thu nhập bình quân đầu người (Triệu VNĐ/năm)		Xã	Phường	Tổng	
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
I	HIỆN TRẠNG												
1	Tỉnh Gia Lai	15.510,13	193,9%	1.770.592	196,7%	111.207.850	6.323.255	36,9	218	69	8	77	07 xã biên giới; 01 xã căn cứ địa cách mạng
2	Tỉnh Bình Định	6.066,40	121,3%	1.813.101	129,5%	130.799.701	16.413.403	58,7	155	41	17	58	
II	KẾT QUẢ												
1	Cấp tỉnh mới	21.576,53	431,5%	3.583.693	256,0%	242.007.551	22.736.658	47,9	373	110	25	135	07 xã biên giới; 01 xã căn cứ địa cách mạng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Phụ lục 1.2

**SỐ LƯỢNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC
ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH TỈNH GIA LAI SAU SẮP XẾP**

(Kèm theo Đề án số **04** /ĐA-UBND ngày **29** /4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định)

Số TT	Đối tượng	Số lượng theo định mức quy định	Số lượng hiện có (số có mặt)	Số lượng thực hiện sắp xếp, tính giảm theo quy định hiện hành (theo Nghị định 178/2024/NĐ-CP, Nghị định 67/2025/NĐ-CP,... và các chính sách của địa phương)					
				Tổng cộng	2025	2026	2027	2028	2029
	<i>I</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>					
I	Tỉnh Gia Lai	8.338	8.057	239	215	14	5	2	3
1	Cán bộ	52	52	0					
2	Công chức	1.520	1.407	202	180	12	5	2	3
3	Viên chức	6.766	6.598	37	35	2	0	0	0
II	Tỉnh Bình Định	9.087	7.835	156	76	20	20	20	20
1	Cán bộ	45	44	0					
2	Công chức	1.545	1.348	91	51	10	10	10	10
3	Viên chức	7.497	6.443	65	25	10	10	10	10
III	TỔNG CỘNG	17.425	15.892	395	291	34	25	22	23
1	Cán bộ	97	96	0	0	0	0	0	0
2	Công chức	3.065	2.755	293	231	22	15	12	13
3	Viên chức	14.263	13.041	102	60	12	10	10	10

Ghi chú:

(1) Chuyển **2.664** biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách của đơn vị sự nghiệp công lập cấp huyện của tỉnh Bình Định (y tế, giáo dục, nông nghiệp và môn trường...) về các sở quản lý chuyên ngành.

(2) Chuyển **1.938** viên chức hưởng lương từ ngân sách của đơn vị sự nghiệp công lập cấp huyện của tỉnh Bình Định (y tế, giáo dục, nông nghiệp và môn trường...) về các sở quản lý chuyên ngành.

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Phụ lục 1.3



**SỐ LƯỢNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC
ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH TỈNH GIA LAI SAU SẮP XẾP**

(Kèm theo Đề án số 04 /ĐA-UBND ngày 29 /4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định)

STT	Tên tỉnh	Số lượng	Phương án sắp xếp, xử lý			Lộ trình xử lý					Ghi chú
			Số lượng tiếp tục sử dụng	Số lượng không tiếp tục sử dụng	Phương án khác	2025	2026	2027	2028	2029	
1	Tỉnh Gia Lai	515	451	51	13	11	53				
2	Tỉnh Bình Định	255	242	13		3	10				
	TỔNG CỘNG	770	693	64	13	14	63				